

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06);

Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục phát huy tính chủ động, quyết liệt, đột phá, sáng tạo của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06; thúc đẩy công tác chuyển đổi số, tạo nền tảng dữ liệu và tiện ích số phục vụ thiết thực cho người dân, doanh nghiệp.

b) Đẩy mạnh triển khai các tiện ích, ứng dụng của Đề án 06; thúc đẩy tạo lập, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; nâng cấp, phát triển hệ thống thông tin của thành phố, ứng dụng Đồng Nai-S trên cơ sở kết nối, xác thực, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC), hệ thống định danh và xác thực điện tử.

c) Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, mô hình Đề án 06 gắn kết chặt chẽ với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành; nghiên cứu cách làm hay của các địa phương khác để triển khai phù hợp với đặc điểm, tình hình của thành phố nhằm mang lại nhiều kết quả tích cực, nổi bật; tăng tốc, ứng dụng những nền tảng đã xây dựng được của Đề án 06 thực sự lan tỏa sâu rộng trong mọi mặt đời sống, kinh tế, xã hội.

2. Yêu cầu

a) Đảm bảo vai trò lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt: Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải gương mẫu, quyết liệt, chỉ đạo và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cấp dưới, tạo động lực mạnh mẽ, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc. Duy trì chế độ báo cáo, họp giao ban định kỳ và gắn trách nhiệm người đứng đầu trong triển khai các nhiệm vụ.

b) Phát huy sức mạnh tổng hợp, phối hợp liên ngành chặt chẽ: Duy trì cơ chế phối hợp liên ngành, mở rộng hợp tác công tư, tận dụng nguồn lực xã hội. Thường xuyên đôn đốc, kết nối các cơ quan, đơn vị, địa phương tháo gỡ vướng mắc; phối hợp các đơn vị chuyên môn, các chuyên gia công nghệ giúp giải quyết nhanh các vấn đề kỹ thuật, pháp lý phát sinh, “điểm nghẽn”.

c) Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ: Quan điểm, chủ trương xuyên suốt trong quá trình triển khai thực hiện phải “lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể, vừa là mục tiêu vừa là động lực của chuyển đổi số”; coi sự trải nghiệm và hài lòng của người dân là thước đo quan trọng cho hiệu quả triển khai Đề án 06.

d) Thể chế, chính sách phải đi trước, tạo nền móng vững chắc: Chủ động trong việc hoàn thiện các văn bản pháp luật, các quy trình nghiệp vụ, đảm bảo quy định phải đi đôi với thực tế. Đồng thời, đảm bảo nguồn lực tài chính, con người tương xứng với tốc độ phát triển.

đ) Triển khai có trọng tâm, trọng điểm, phân công nhiệm vụ đảm bảo 06 rõ “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền” và có cơ chế kiểm tra, đôn đốc; giám sát, đo lường kết quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương, gắn với đánh giá thi đua, khen thưởng cũng như phê bình, kiểm điểm, xử lý.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung của Ban Chỉ đạo thành phố và Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06

a) Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2026; chủ động làm việc tại các Sở, ngành, địa phương để nắm tình hình, kết quả, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; chấn chỉnh những đơn vị thực hiện chậm tiến độ, không đảm bảo yêu cầu (*thực hiện thường xuyên*).

b) Duy trì tổ chức giao ban, kiểm đếm, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 định kỳ và đột xuất để đánh giá thực trạng, chỉ đạo triển khai những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tiếp theo đạt hiệu quả (*thực hiện định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, tổng kết năm và đột xuất*).

c) Kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo thành phố, Tổ Công tác triển khai thực hiện Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 (*thực hiện thường xuyên*).

d) Tăng cường học tập kinh nghiệm, đối ngoại với Trung tâm Dữ liệu quốc gia và Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an, các địa phương được đánh giá cao trong triển khai thực hiện Đề án 06 để nghiên cứu, tiếp thu, đẩy mạnh các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá (*thực hiện thường xuyên*).

2. Nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ngành, địa phương

(Có Phụ lục danh mục các nhiệm vụ Đề án 06 kèm theo).

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Đề án 06 do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của các Sở, ngành, địa phương có liên quan. Ngoài ra, được huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố năm 2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào nội dung và phân công thực hiện tại Mục II, các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2026 gửi về Công an thành phố **trước ngày 19/5/2026** để tổng hợp, theo dõi.

2. Ban Chỉ đạo thành phố, Tổ Công tác triển khai thực hiện Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 có trách nhiệm điều phối, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06.

3. Giao Công an thành phố phối hợp với Văn phòng UBND thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, nắm tình hình, kết quả thực hiện của các đơn vị; định kỳ tập hợp, báo cáo tiến độ thực hiện cho Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ đạo thành phố để kịp thời chỉ đạo, đôn đốc.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo thành phố (*qua Công an thành phố*) xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (V01, C06);
- Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách TTHC, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 Chính phủ;
- Thường trực Thành ủy, HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Thành viên Ban Chỉ đạo phát triển KHCN, ĐMST, CDS và Đề án 06 thành phố;
- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố;
- Công an thành phố, TAND thành phố;
- Thuế thành phố;
- Bảo hiểm xã hội thành phố;
- Ngân hàng Nhà nước Khu vực 2;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Chánh, các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, TT PVHCC, KGVX, HCTC, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trường Sơn